THỰC TRẠNG MỨC ĐỘ, NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ NHU CẦU HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Phạm Thanh Lương*

Tóm tắt:

Đánh giá thực trạng mức độ, nội dung, hình thức và nhu cầu hoạt động Thể dục thể thao ngoại khóa (TDTT NK) của học sinh các trường THPT tỉnh Quảng Ngãi trên cơ sở sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy trong lĩnh vực TDTT. Kết quả cho thấy: Nội dung và hình thức tập luyện TDTT ngoại khóa của học sinh các trường THPT tỉnh Quảng Ngãi rất đa dạng, phong phú và phân tán cao trên cả đối tượng học sinh nam và nữ. Tỷ lệ học sinh có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT NK cao hơn rất nhiều so với tỷ lệ học sinh đã tham gia tập luyện TDTT NK. Đây là yếu tố tích cực cho sự phát triển phong trào TDTT NK tại các trường THPT tỉnh Quảng Ngãi.

Từ khóa: Thực trạng, nội dung, hình thức, nhu cầu, TDTT ngoại khóa, học sinh THPT, Tỉnh Quảng Ngãi...

Current status of the content, form and demand of extracurricular physical training and sports activities of students of high schools in Quang Ngai province

Summary:

Assessing the status of content, form and demand of extracurricular sports activities of high school students in Quang Ngai province on the basis of using regular scientific research methods in the field of sports. The results show that: The content and form of extracurricular physical training and sports of high school students in Quang Ngai province are diverse, rich and highly dispersed on both male and female students. The percentage of students wishing to participate in extracurricular sports training is much higher than the rate of students who have participated in extracurricular sports activities. This is a positive factor for the development of the extracurricular sports movement at high schools in Quang Ngai province.

Keywords: Current status, content, form, demand, extracurricular sports, high school students, Quang Ngai Province ...

ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày 17 tháng 6 năm 2016, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số: 1076/QĐ-TTg phê duyệt Đề án tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và Thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng tới năm 2025, trong đó nhấn mạnh quan điểm: "Giáo dục thể chất và thể thao trường học là bộ phận quan trọng, nền tảng của nền thể dục thể thao nước nhà; góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho trẻ em, học sinh, sinh viên. Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học là trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội, các nhà trường và cộng đồng". GDTC và thể thao ngoại khóa không chỉ nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất mà còn góp phần rèn luyện ý chí, kỷ luật và lối sống lành mạnh cho học sinh trong trường học các cấp.

Mặc dù được sự quan tâm của Đảng ủy, Ban giám hiệu các trường nhưng phong trào tập luyện TDTT NK của học sinh các trường THPT tỉnh Quảng Ngãi chưa phát triển tương xứng với tiềm năng sẵn có. Để có căn cứ lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả GDTC tại các Trường,

*ThS, Sở Giáo dục và Đào tạo Tỉnh Quảng Ngãi; Email. Phamthanhluong18@gmail.com

thì việc nghiên cứu, đánh giá đúng về thực trạng mức độ, nội dung hình thức và nhu cầu tập luyện TDTT NK của học sinh các trường THPT tỉnh Quảng Ngãi là vấn đề cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn cao.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp quan sát sư phạm; Phương pháp phỏng vấn và Phương pháp toán học thống kê.

Các môn thể thao dân tộc đã và đang được chú ý bảo tồn, phát triển trong các hoạt động TDTT ngoại khóa trong trường học các cấp

Khách thể nghiên cứu là: 2.536 học sinh thuộc 10 trường THPT tỉnh Quảng Ngãi, trong đó có 1.317 nam và 1.219 nữ thuộc 10 trường THPT tỉnh Quảng Ngãi. Phỏng vấn được tiến hành bằng phiếu hỏi tới giáo viên thể dục tại các trường. Đối tượng tiến hành phỏng vấn được tập huấn kỹ trước khi triển khai.

Danh sách các trường gồm: Trường THPT Bình Sơn (huyện Bình Sơn); Trường THTP Sơn Mỹ (huyện Sơn Tịnh); Trường THPT Trần Quốc Tuấn (Tp. Quảng Ngãi); Trường THPT số 2 Tư Nghĩa (Huyện Tư Nghĩa); Trường THPT Số 1 Nghĩa Hành (Huyện Nghĩa Hành); Trường THPT Số 2 Mộ Đức (Huyện Mộ Đức); Trường THPT Số 1 Đức Phổ (Huyện Đức Phổ); Trường THPT Lý Sơn (Huyện Lý Sơn); Trường THPT Quang Trung (Huyện Sơn Hà) và Trường THPT Ba Tơ (Huyện Ba Tơ).

Thời điểm khảo sát: Kết thúc học kỳ I, năm học 2017-2018.

Cách xác định mức độ tập luyện TDTT NK của học sinh:

Thường xuyên: Từ 3 buổi/tuần trở lên, mỗi buổi từ 30 phút trở lên, liên tục trong 6 tháng trở lên.

Không thường xuyên: Dưới mức tập luyện TDTT thường xuyên.

Không tập luyện TDTT NK.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng mức độ và nội dung tập luyện TDTT NK của học sinh các trường THPT tỉnh Quảng Ngãi

Khảo sát thực trạng mức độ và nội dung tập luyện TDTT NK của 2536 học sinh thuộc 10 trường THPT tỉnh Quảng Ngãi bằng phiếu hỏi. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy:

Về tỷ lệ học sinh tập luyện TDTT NK thường xuyên: Có 23.19% số học sinh tập luyện TDTT NK thường xuyên. Tỷ lệ tập luyện TDTT NK thường xuyên ở học sinh nam cao hơn nữ khoảng 2%.

Về nội dung tập luyện: Các môn thể thao được học sinh yêu thích tập luyện là: Bóng đá, Bóng chuyền (Bóng chuyền và bóng chuyền hơi), Cầu lông, Điền kinh, Võ thuật, Đá cầu, Kéo co, Đẩy gậy, Đi cà kheo... Một số môn được đông đảo học sinh tập luyện theo khu vực nhất định vì vậy khi tính tổng thể vẫn chưa có thứ hạng yêu thích cao như môn bóng rổ (được học sinh khu vực thành thị yêu thích tập luyện), môn Đua thuyền, Lắc thúng, Kéo co, Đẩy gậy... được học sinh khu vực ven biển và miền núi yêu thích tập luyện....

2. Thực trạng hình thức tập luyện và hình thức tổ chức tập luyện TDTT NK của học sinh các trường THPT tỉnh Quảng Ngãi

Tiến hành khảo sát hình thức tổ chức tập luyện và hình thức tập luyện của 1354 học sinh có tham gia tập luyện TDTT NK thuộc 10 trường THPT tỉnh Quảng Ngãi. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy:

Về hình thức tập luyện: Phần lớn học sinh tập luyện TDTT NK theo hình thức tự tập luyện (chiếm tới 72.90% tổng số học sinh), các hình thức tập luyện khác chiếm tỷ lệ ít hơn. Tỷ lệ học

Với tổng số 70 tiết học thể dục / năm trong các trường phổ thông, để đáp ứng nhu cầu vận động của học sinh thì tăng cường hoạt động TDTT ngoại khóa là cần thiết

Bảng 1. Thực trạng mức độ và nội dung tập luyện TDTT NK của học sinh các trường THPT tỉnh Quảng Ngãi

Nội dung		Giới tính				Tổng số		Thứ tự
		HS nam		HS nữ				
		m_i	%	m_i	%	m_i	%	
Mức độ tập luyện (n= 2536)	Tập luyện TDTT NK thường xuyên	315	23.92	273	22.40	588	23.19	3
	Tập luyện TDTT NK không thường xuyên	397	30.14	369	30.27	766	30.21	2
	Không tập luyện TDTT NK	605	45.94	577	47.33	1182	46.61	1
Nội dung tập luyện (n=1354)	Bóng đá	136	19.48	16	2.44	152	11.23	6
	Bóng chuyền và bóng chuyền hơi)	121	17.34	104	15.85	225	16.62	1
	Bóng bàn	53	7.59	25	3.81	78	5.76	11
	Bóng rổ	26	3.72	25	3.81	51	3.77	17
	Cầu lông	97	13.90	106	16.16	203	14.99	2
	Điền kinh	81	11.60	101	15.40	182	13.44	5
	Võ thuật	109	15.62	89	13.57	198	14.62	3
	Bơi lội	38	5.44	24	3.66	62	4.58	14
	Đá cầu	95	13.61	92	14.02	187	13.81	4
	Cờ (cờ vua, cờ tướng)	56	8.02	15	2.29	71	5.24	13
	Thể dục	45	6.45	37	5.64	82	6.06	10
	Kéo co	52	7.45	51	7.77	103	7.61	9
	Đẩy gậy	58	8.31	53	8.08	111	8.20	8
	Cà kheo	59	8.45	53	8.08	112	8.27	7
	Đua thuyền	38	5.44	24	3.66	62	4.58	14
	Lắc thùng	72	10.32	6	0.91	78	5.76	12
	Các môn thể thao khác	36	5.16	19	2.90	55	4.06	16

Bảng 2. Thực trạng hình thức tập luyện và hình thức tổ chức tập luyện TDTT NK cho học sinh các trường THPT Tỉnh Quảng Ngãi (n=1354)

TT	Nội dung		Tổng số		HS nam (n=698)		HS nữ (n=656)	
			m_i	%	m_i	%	m_i	%
1	Hình thức tập luyện	Thể dục buổi sáng	125	9.23	45	6.45	80	12.20
2		Thể dục giữa giờ	0	0.00	0	0.00	0	0.00
3		Đội tuyển	82	6.06	56	8.02	26	3.96
4		Nhóm, lớp	237	17.50	108	15.47	129	19.66
5		Câu lạc bộ thể thao	105	7.75	46	6.59	59	8.99
6		Tự tập	987	72.90	503	72.06	484	73.78
7	Hình thức tổ chức tập luyện	Không có hướng dẫn	995	73.49	501	71.78	494	75.30
8		Có hướng dẫn	127	9.38	53	7.59	74	11.28
9		Kết hợp	232	17.13	98	14.04	134	20.43

sinh nam và nữ tham gia các hình thức tập luyện TDTT NK gần tương đương nhau.

Về hình thức tổ chức tập luyện: Tương ứng với các hình thức tập luyện, hình thức tổ chức tập luyện chủ yếu với học sinh là không có người hướng dẫn (chiếm tới hơn 70%). Chỉ có dưới 10% học sinh tập luyện TDTT NK có người hướng dẫn và gần 20% số học sinh tập luyện TDTT NK kết hợp có và không có người hướng dẫn.

3. Thực trạng nhu cầu hoạt động TDTT NK của học sinh THPT tỉnh Quảng Ngãi

Tiến hành khảo sát nhu cầu tập luyện TDTT NK của 2536 học sinh thuộc 10 trường THPT tỉnh Quảng Ngãi bằng phiếu hỏi. Kết quả được trình bày tại bảng 3.

Qua bảng 3 cho thấy:

Về nhu cầu tham gia tập luyện TDTT NK: Có tới 72.24% số học sinh được hỏi có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT NK, nghĩa là số lượng cao hơn rất nhiều so với số lượng học sinh thực tế tham gia tập luyện TDTT NK. Tỷ lệ nhu cầu tập luyện TDTT NK ở học sinh nam và nữ có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê $P<0.05$.

Về nhu cầu tham gia các môn thể thao ngoại khóa: Tương tự như kết quả nghiên cứu thực trạng, học sinh các trường THPT tỉnh Quảng Ngãi có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT NK cao ở cả các môn thể thao hiện đại và các môn thể thao truyền thống như: Bóng đá, Bóng chuyền và Bóng chuyền hơi, Cầu lông, Điền kinh, Võ thuật, Đá cầu, Kéo co, Đẩy gậy, Đi cà kheo... Tỷ lệ giữa học sinh nam và nữ có sự khác biệt ở ngưỡng $P<0.05$.

Về nhu cầu tham gia CLB thể thao NK: Có tới gần 80% học sinh có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT NK, chứng tỏ việc phát triển hình thức CLB thể thao NK trong các trường THPT tỉnh Quảng Ngãi là nhu cầu cần thiết. Tỷ lệ học sinh nam và nữ không có sự khác biệt ở ngưỡng $P>0.05$.

KẾT LUẬN

1. Có 23.19% số học sinh các trường THPT Tỉnh Quảng Ngãi tham gia tập luyện TDTT NK thường xuyên. Bóng đá, Bóng chuyền (Bóng chuyền và bóng chuyền hơi), Cầu lông, Điền kinh, võ thuật, đá cầu, kéo co, đi cà kheo là các môn được yêu thích và tham gia tập luyện nhiều. Học sinh tập luyện thể thao NK chủ yếu theo hình thức tự tập luyện và không có người hướng dẫn.

2. Tỷ lệ học sinh có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT NK cao hơn rất nhiều so với số lượng học sinh thực tế tham gia tập luyện. Các môn thể thao học sinh có nhu cầu cao gồm: Bóng đá, Bóng chuyền (Bóng chuyền và bóng chuyền hơi), Cầu lông, Điền kinh, Võ thuật, Đá cầu, Kéo co, Đẩy gậy, Đi cà kheo; Tỷ lệ học sinh có nhu cầu tham gia CLB thể thao ngoại khóa rất cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quyết định số 72/2008/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc*

Bảng 3. Thực trạng nhu cầu hoạt động TDTT NK của học sinh THPT tỉnh Quảng Ngãi (n=2536)

Nội dung		Tổng số		Giới tính					
				HS nam (n=1317)		HS nữ (n=1219)		χ^2	P
		m_i	%	m_i	%	m_i	%		
Nhu cầu tham gia tập luyện TDTT NK	Có nhu cầu	1832	72.24	963	73.12	869	71.29	44.712	<0.05
	Không có nhu cầu	527	20.78	227	17.24	300	24.61		
	Không rõ ràng	177	6.98	127	9.64	50	4.1		
Nhu cầu tham gia các môn thể thao ngoại khóa	Bóng đá	563	30.73	489	50.78	74	8.52	537.26	<0.05
	Bóng chuyền và bóng chuyền hơi	622	33.95	368	38.21	254	29.23		
	Bóng bàn	456	24.89	243	25.23	213	24.51		
	Bóng rổ	326	17.79	182	18.9	144	16.57		
	Cầu lông	518	28.28	262	27.21	256	29.46		
	Điền kinh	481	26.26	237	24.61	244	28.08		
	Võ thuật	563	30.73	327	33.96	236	27.16		
	Bơi lội	366	19.98	197	20.46	169	19.45		
	Đá cầu	632	34.5	381	39.56	251	28.88		
	Cờ (cờ vua, cờ tướng)	323	17.63	246	25.55	77	8.86		
	Thể dục	334	18.23	162	16.82	172	19.79		
	Kéo co	332	18.12	153	15.89	179	20.6		
	Đẩy gậy	326	17.79	147	15.26	179	20.6		
	Cà kheo	368	20.09	171	17.76	197	22.67		
	Đua thuyền	322	17.58	276	28.66	46	5.29		
	Lắc thúng	338	18.45	275	28.56	63	7.25		
	Các môn thể thao khác	127	6.93	98	10.18	29	3.34		
Nhu cầu tham gia CLB TT NK	Có	2019	79.61	1038	78.82	981	80.48	2.667	>0.05
	không	517	20.39	279	21.18	238	19.52		

quy định tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho HS, SV.

2. Nguyễn Đức Thành (2012), "Xây dựng nội dung và hình thức hoạt động thể dục, thể thao ngoại khóa của sinh viên một số trường đại học ở thành phố Hồ Chí Minh", *Luận án tiến sĩ khoa học giáo dục*, Viện khoa học TDTT, Hà Nội.

3. Thủ tướng chính phủ (2016), *Quyết định số: 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 phê duyệt đề án tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và Thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng tới năm 2025.*

4. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (2017), *Kế hoạch số: 7582/KH-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2017 về việc Thực hiện "Đề án Tổng thể phát triển GDTC thể thao trường học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017-2020, định hướng đến 2025*.

(Bài nộp ngày 20/5/2019, Phản biện ngày 21/5/2019, duyệt in ngày 28/6/2019)